Mô hình hộp

1. widthvà height: Chiều rộng và chiều cao của vùng nội dung.
2. padding: Khoảng cách giữa vùng nội dung và đường viền.
3. border: Độ dày và kiểu của đường viền bao quanh vùng nội dung và phần đệm.
4. margin: Khoảng cách giữa đường viền và cạnh bên ngoài của phần tử.

-để sử dụng magin auto: thì phải set chiều rộng cho phần tử đó

Sự khác biệt giữa display: nonevà visibility: hidden? Một phần tử với display: nonesẽ bị xóa hoàn toàn khỏi trang web. Tuy nhiên, một phần tử có visibility: hiddensẽ không hiển thị trên trang web, nhưng không gian dành riêng cho phần tử đó sẽ hiển thị.

inlinekhông thể thay đổi kích thước các phần tử bằng thuộc heighttính widthCSS.

Position: khi sd thì có thể sd offset: top left right bottom

-relative: đặt chính nó làm tọa độ tuyệt đối

-absolute: vị trí của phần tử có liên quan đến phần tử mẹ được định vị gần nhất của nó

-fixed: vị trí của phần tử có thể được ghim vào bất kỳ phần nào của trang web

-sticky: một phần tử có thể dính vào một vị trí bù đã xác định khi người dùng cuộn vùng chứa mẹ của nó.

-z: index: sd để thiết lập chiều sâu cho phần tử. nhận giá trị số nguyên

* Thuộc floattính có thể di chuyển các phần tử sang trái hoặc sang phải hết mức có thể trên một trang web. Và nó sẽ mất đi chiều cao và chiều rộng
* Sdung clear: left right both để ngăn cacsp tử đè lên khoảng float

Phân biệt id và class:

Mỗi id thì chỉ có thể đặt cho một phần tử phù hợp định dạng riêng cho nó

Còn class thì có thể đặt cho nhiều ptu khi muốn định dạng chung 1 kiểu cho các phần tử này

Cách để ẩn ptu trong css:

1.Display:none , ẩn đi hoàn toàn

2.opacity: 0: ẩn đi nhưng nó vẫn ở đấy ,

3.rgba() cho tham số thứ 4 về 0

4.visibility: hidden, ẩn đi nó vẫn ở đấy nhưng k tương tác đc

5.position: absolute: cho nó bay ra khỏi màn hình;

6.transform trong css3:

7.Sử dụng thuộc tinh hidden vào thẻ HTML

8.giảm tối thieeusr kích thước: height 0 padding 0 over flow hidden

9.Sử dụng phần tử giả cũng có thể giúp ta ẩn đi phần tử relative   :after cho nó abbsolue nội dung rỗng, ba ckgroung màu trắng xong đè lên

10.Clip-path circle(0)

**Chiều rộng 100%:** Nó sẽ tạo ra nội dung với 100%. margin, border, padding sẽ được thêm vào chiều rộng này và phần tử sẽ tràn nếu bất kỳ phần tử nào được thêm vào.

**Tự động chiều rộng:** Nó sẽ phù hợp với phần tử trong không gian có sẵn bao gồm lề, đường viền và phần đệm. không gian còn lại sau khi điều chỉnh lề + đệm + đường viền sẽ có chiều rộng / chiều cao khả dụng.

**Width 100% + box-sizing: border box:** Nó cũng sẽ phù hợp với phần tử trong không gian có sẵn bao gồm đường viền, phần đệm (lề sẽ làm cho nó tràn vùng chứa).

Cách ghi đè 1 thuộc tinh trong CSS : Chỉ cần ghi bên dưới thuộc tinh cũ trong css là được

a+b: Chọn tất cả các thẻ b liền kề sau thẻ a, ngang hàng

a~b: Chọn tất cả các thẻ b sau thẻ a, ngang hàng

a>b: chọn tất cả các thẻ b là con trực tiếp của thẻ a

div.box : Chọn thẻ div có class = box

a:hover: Chỉ thẻ a đang được di chuột lên

a:visited: Chỉ thẻ a đã được click

a:link : Chỉ thẻ a chưa được click

a: active: Chỉ thẻ a đang được nhấn vào

a[title] { color: green;} lấy tất cả các thẻ a mà có thuộc tính [title]

Display :flex

giúp sắp xếp, bố cục các thành phần khối (block) một cách dễ dàng, linh hoạt hơn trước.

//short hand: flex : grow shink basic ( 1,1,30px) ;

**CÁC THUỘC TÍNH FLEX CONTAINER**

[flex-direction](http://w3.unpocodetodo.info/css3/flex-direction.php) Chọn chiều main axis

[flex-wrap](http://w3.unpocodetodo.info/css3/flex-wrap.php) cho phép items xg dòng nếu width ko đủ chỗ chứa

**flex-flow** sử dụng để gộp chung hai thuộc tính flex-direction và flex-wrap.

[align-items](http://w3.unpocodetodo.info/css3/flex-align-items.php) sử dụng để điều chỉnh vị trí bắt đầu và căn chỉnh các item bên trong container theo dọc theo trục cross axis

[justify-content](http://w3.unpocodetodo.info/css3/flex-justify-content.php) căn chỉnh khoảng cách items theo chiều main axis

[align-content](http://w3.unpocodetodo.info/css3/flex-align-content.php) :**căn chỉnh khoảng cách** các item bên trong container theo dọc theo trục cross axis

**CÁC THUỘC TÍNH FLEX ITEMS**

**or**der: số nhỏ đứng trước

flex-grow: giãn các items theo kích thước container. item nào có số lớn nhất sẽ tự dãn ra hết: defaul: 0

flex-shink: ngược lại grow. item nào có số to nhất thì sẽ co lại hết.

flex-basis: sử dụng để xác định độ dài ban đầu của một item.

[align-self](http://w3.unpocodetodo.info/css3/flex-align-self.php) : căn bản thân items này theo chiều cross

ORDER: sắp xếp items theo index nhỏ đứng trước items index cao

Responsive: là kỹ thuật giúp website hiển thị tương thích với nhiều thiết bị có kích thước màn hình khác nhau, tối ưu trải nghiệm người dung

Breakpoints là những điểm/vị trí mà bố cục website sẽ thay đổi – thích ứng để tạo nên giao diện resposive

@Media (max-width:739px) { mobile}

@media(min-wdth:740px) and(max-width:1023px) {tablet}

@media(min-width:1024px){pc}